

Bản án số: 23/2022/HS - ST.
Ngày: 25/5/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và ông Võ Văn Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 3 năm 1988, tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 2, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1955; con bà Trần Thị H, sinh năm 1963; vợ: Lê Thị S, sinh năm 1989; con: Có 04 con: Lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 29/11/2021 cho đến nay, có mặt.

2. **Nguyễn Tiến Á**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 3 năm 1984, tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 2, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến N, sinh năm 1947; con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1952; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1982; con: Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 29/11/2021 cho đến nay, có mặt.

3. **Nguyễn Đỗ M**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21 tháng 6 năm 1967, tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 2, T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1928; vợ: Châu Thị P, sinh năm 1971; con: Có 04 con: Lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 30/01/2021 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Võ Phước D, sinh 1959; trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Công ty cổ phần điện gió B&T Quảng Bình; địa chỉ: Số 81, P, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện theo pháp luật ông: Nguyễn Nam T, Tổng giám đốc, vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Trịnh Ngọc A, sinh 1978; trú tại: Thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Hữu T, sinh 1994; trú tại: Thôn Á, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh 1958; trú tại: T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Chị Trần Thị L, sinh 1990; trú tại: Khu phố 4, T, Bi, Đồng Nai, vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn B, sinh 1985; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Bà Châu Thị P, sinh 1971; trú tại: T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

6. Ông Hoàng Minh Q, sinh 1973; trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 23 tháng 9 năm 2021, Trần Văn C điều khiển xe mô tô BKS 73N5-1739 của mình đến các trụ điện gió của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình thì gặp Hoàng Minh Q ở tổ dân phố 4, thị trấn L đang làm bảo vệ ở đó, C dừng xe đứng nói chuyện với Q và đưa cho Q 200.000 đồng rồi nói: “Bác cầm đi mà uống nước”. Q nhận tiền cất vào túi quần xong thì C nói tiếp: “Có mô tơ mô đó không cho em lấy một cái”, Q nói “đó là của nhà nước, mi ưng đi tù thì ra đó mà lấy”. Nói xong thì C ra về và chạy xe đến trang trại chăn nuôi của Nguyễn Đỗ M ở thôn 2 T, T chơi. Tại đây, C gặp M và Nguyễn Tiến Á ở cùng thôn. Ngồi chơi được một lúc thì C rủ M và Á đi trộm cắp tài sản tại khu vực trang trại điện gió và được cả hai đồng ý. C điều khiển xe mô tô chở Á, còn M sử dụng xe mô tô BKS 73N4-7050 của mình để đi. Cả nhóm đi đến gần trụ điện gió số 32 thì dừng lại, thấy không có ai bảo vệ trông giữ ở đó nên đã lén lút lấy trộm 02 mô tơ, cùng nhau bốc lên xe rồi chở về trang trại của M cất giấu. Sau khi cất giấu xong, cả nhóm tiếp tục quay

lại và lấy trộm thêm 01 mô tơ và 03 thanh sắt hình trụ tròn. M chở mô tơ, C chở Á ngồi phía sau cùng 03 thanh kim loại. Trên đường về, khi đi qua gần trụ điện gió số 34 thì phát hiện 03 thanh kim loại hình hộp vuông, C dừng xe rồi cùng Á trộm số tài sản đó đưa lên xe. Sau đó, cả nhóm đưa tất cả tài sản trộm được về trang trại M cất giấu.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 03 mô tơ màu xanh, phần thân máy có kí hiệu chữ “VESTAS” và 03 thanh kim loại có giá trị: 2.844.000 đồng.

Khoảng 21 giờ 00 ngày 31/10/2021, Trần Văn C điều khiển xe mô tô BKS 73N5-1739 đến trang trại chăn nuôi của Nguyễn Đỗ M chơi. Tại đây, C gặp Nguyễn Đỗ M và Nguyễn Tiến Á rồi cả nhóm rủ nhau đi trộm cắp tài sản. C chở Á bằng xe mô tô của mình, còn M điều khiển xe máy BKS 73N4-7050 đi một mình. Khi đến khu vực cụm trang trại điện gió B&T thuộc thôn 2 T, T cách trụ điện gió số 32 khoảng 300m thì cả nhóm thấy có 01 buồng trộn bê tông của anh Võ Phước D, sinh năm 1959, trú tại thôn Đ, xã H thi công công trình bỏ bên đường. Sau đó, Nguyễn Đỗ M quay về trang trại của mình kéo 01 xe ba gác tự chế đến rồi cùng Trần Văn C, Nguyễn Tiến Á lấy trộm 01 buồng trộn bê tông bốc lên xe ba gác rồi cùng kéo về trang trại chăn nuôi của M để cất giấu.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 01 buồng trộn bê tông màu đỏ có giá trị: 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 18/9/2021 đến ngày 09/11/2021, các bị cáo Nguyễn Đỗ M, Trần Văn C còn thực hiện các lần trộm cắp tài sản sau:

- **Lần 1:** Do quen biết với Hoàng Minh Q, sinh năm 1973 trú tại TDP4 Thị trấn L đang làm bảo vệ tại các trụ điện gió số 31, 32, 33, 34 thuộc Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình nên ngày 15/9/2021 khi Q đến trang trại chăn nuôi của Nguyễn Đỗ M chơi thì M đưa cho Q 200.000 đồng để nhờ Q làm lơ trong việc bảo vệ nhằm tạo cơ hội cho M trộm cắp mô tơ điện của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình, Q nhận tiền nhưng không nói gì. Ngày 16/9/2021, Q tiếp tục đến trang trại của M chơi, M đưa thêm cho Q 300.000 đồng để nhờ Q giúp M lấy trộm mô tơ, Q nhận tiền và đồng ý. Tối ngày 18/9/2021 sau khi trao đổi với nhau, M sử dụng xe mô tô BKS 73N4-7050 của mình đi đến gần cột điện gió số 32 thì gặp Q đang bảo vệ ở đó, sau đó cả hai bốc 01 mô tơ đưa lên xe của M chở về trang trại chăn nuôi của M cất giấu.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 01 mô tơ có giá trị là 804.000 đồng (tám trăm linh tư nghìn đồng)

- **Lần 2:** Khoảng 19 giờ 00 ngày 18 tháng 10 năm 2021, Trần Văn C điều khiển xe mô tô BKS 73N5- 1739 của mình đến trang trại của Nguyễn Đỗ M chơi. Tại đây, cả hai cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. C chở M bằng xe mô tô đi đến khu vực gần trụ điện gió số 32 rồi lén lút lấy trộm: 06 (sáu) ống kim loại hình trụ tròn, ống rỗng, có đường kính khoảng 05 cm, chiều dài khác nhau từ 123 cm đến 304 cm, tổng cân nặng 25 (kg). Sau đó đưa về trang trại của M cất giấu.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 06 (sáu) ống kim loại hình trụ tròn, ống rỗng có giá trị là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

- **Lần 3:** Khoảng 18 giờ 30 ngày 09 tháng 11 năm 2021, Trần Văn C điều khiển xe mô tô BKS 73N5-1739 của mình đến trang trại của Nguyễn Đỗ M chơi. Sau đó, cả

hai cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. C và M sử dụng xe mô tô đi đến gần trụ điện gió số 37 thuộc địa phận thôn 3 T, T thì dừng lại và giấu 02 xe mô tô ở đó rồi đi bộ vào sát trụ điện gió số 37. Cả hai lén lút lấy trộm: 06 (sáu) tấm kim loại hình tròn, đường kính 27,5 cm, ở giữa có một lỗ tròn, có gắn 01 tấm đệm cao su cố định bằng 02 ốc vít, cân nặng mỗi tấm 14 kg; 23 (hai mươi ba) thanh kim loại có chiều dài 34 cm, chiều rộng 12 cm, dày 04 cm, hai đầu kim loại có lỗ tròn, cân nặng mỗi thanh 10 kg. C và M đưa tất cả số tài sản trộm được cất giấu cách hiện trường khoảng 200m thì bị lực lượng bảo vệ phát hiện nên bỏ chạy đến chỗ cất giấu xe lấy xe ra về. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 06 (sáu) tấm kim loại hình tròn; 23 (hai mươi ba) thanh kim loại có giá trị là 1.884.000 đồng (một triệu tám trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Việc tạm giữ, thu giữ và xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ: 01 (một) buồng trộn bê tông màu đỏ, do Công ty TNHH Cơ Khí Quyết Tiến sản xuất, Model 350, dung tích buồng trộn 350 lít; 04 (bốn) mô tơ màu xanh, phần thân máy có ký hiệu chữ “ VESTAS”, công suất 4 Kw, mỗi mô tơ nặng 86 kg, mô tơ đã qua sử dụng; 03 (ba) thanh kim loại có chiều dài 93 cm, một đầu nhọn, đầu kia gắn đế tròn có đường kính 07 cm, mỗi thanh kim loại nặng 10 kg; 02 (hai) thanh kim loại hình hộp vuông có chiều dài 113 cm, cạnh 7,5 cm, một đầu gắn đế hình trụ vuông có chiều dài 15 cm, dày 02 cm, đầu còn lại có gắn tai bằng kim loại, mỗi thanh kim loại nặng 15 kg; 01 (một) thanh kim loại hình hộp vuông có chiều dài 116 cm, cạnh 08 cm, hai đầu gắn đế hình trụ vuông, có kích thước 15 cm* 15 cm* 20 cm, nặng 12 kg; 06 (sáu) ống kim loại hình trụ tròn, ống rỗng, có đường kính khoảng 05 cm, chiều dài khác nhau từ 123 cm đến 304 cm, tổng cân nặng 25 kg; 06 (sáu) tấm kim loại hình tròn, đường kính 27,5 cm, ở giữa có một lỗ tròn, có gắn 01 tấm đệm cao su cố định bằng 02 ốc vít, cân nặng mỗi tấm 14 kg; 23 (hai mươi ba) thanh kim loại có chiều dài 34 cm, chiều rộng 12 cm, dày 04 cm, hai đầu kim loại có lỗ tròn, cân nặng mỗi thanh 10 kg; 01 (một) xe mô tô màu sơn đen, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS 73N4-7050; số máy: 078346; số khung: 078346; xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS 73N5-1739, số máy: 5C61 - 104123, số khung: RLCS5C6107Y104123, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe kéo tự chế, dài 2,7m, rộng 0,7m, cao 77cm. Tất cả có đặc điểm mô tả như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Ngày 30/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Võ Phước D: 01 (một) buồng trộn bê tông màu đỏ, do Công ty TNHH cơ khí Quyết Tiến sản xuất, Model 350, dung tích buồng trộn 350 lít.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trịnh Ngọc A (người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình): 04 (bốn) mô tơ màu xanh, phần thân máy có ký hiệu chữ “ VESTAS”, công suất 4 Kw, mỗi mô tơ nặng 86 kg, mô tơ đã qua sử dụng; 03 (ba) thanh kim loại có chiều dài 93 cm, một đầu nhọn, đầu kia gắn đế tròn có đường kính 07 cm, mỗi thanh kim loại nặng 10 kg; 02 (hai) thanh kim loại hình hộp vuông có chiều dài 113 cm, cạnh 7,5 cm, một đầu gắn đế hình trụ vuông có chiều dài 15 cm, dày 02 cm, đầu còn lại có gắn tai bằng kim loại, mỗi thanh kim loại nặng 15 kg; 01 (một) thanh kim loại hình hộp vuông có chiều dài 116 cm, cạnh 08 cm, hai đầu gắn đế hình trụ vuông, có kích thước 15 cm* 15 cm* 20

cm, nặng 12 kg; 06 (sáu) ống kim loại hình trụ tròn, ống rỗng, có đường kính khoảng 05 cm, chiều dài khác nhau từ 123 cm đến 304 cm, tổng cân nặng 25 kg; 06 (sáu) tấm kim loại hình tròn, đường kính 27,5 cm, ở giữa có một lỗ tròn, có gắn 01 tấm đệm cao su cố định bằng 02 ốc vít, cân nặng mỗi tấm 14 kg; 23 (hai mươi ba) thanh kim loại có chiều dài 34 cm, chiều rộng 12 cm, dày 04 cm, hai đầu kim loại có lỗ tròn, cân nặng mỗi thanh 10 kg đúng quy định của pháp luật.

Riêng xe mô tô màu sơn đen, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius BKS 73N4-7050; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius BKS 73N5-1739 và xe kéo tự chế, cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại anh Võ Phước D và người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình (anh Trịnh Ngọc A) đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 16/CT- VKSNDLT ngày 14/4/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy các tổ bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Đỗ M và Nguyễn Tiến Á về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Văn C từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt Nguyễn Đỗ M từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt Nguyễn Tiến Á từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời khấu trừ thu nhập hàng tháng của các bị cáo từ 5% đến 10%.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị trả lại cho chị Trần Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius biển kiểm soát 73N5- 1739; trả lại cho chị Châu Thị P (vợ của M) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius; biển kiểm soát 73N4- 7050; trả lại cho ông Nguyễn Văn B 01 xe kéo tự chế.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo có ý kiến đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Đỗ M và Nguyễn Tiến Á đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Do muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Võ Phước D và Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Tại khu vực Trạm điện gió của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình thuộc thôn 2 T, xã, huyện L. Các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Đỗ M, Nguyễn Tiến Á đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, trong việc quản lý của chủ sở hữu để lén lút đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, gây thiệt hại 5.844.000 đồng (năm triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Đỗ M, Nguyễn Tiến Á là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, lén lút trộm cắp tài sản, gây thiệt hại với tổng giá trị 5.844.000 đồng.

Đối với bị cáo Trần Văn C: Là người trực tiếp rủ rê bị cáo M và Á thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với bị cáo Nguyễn Đỗ M: Khi được bị cáo C rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo đã đồng ý và lấy xe mô tô Biển kiểm soát 73N4- 7050 để đi trộm cắp tài sản.

Ngoài ra, trong các ngày 18/9/2021; 18/10/2021 và ngày 31/10/2021, các bị cáo Nguyễn Đỗ M, Trần Văn C còn thực hiện các lần trộm cắp tài sản của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình, do giá trị tài sản của các lần trộm cắp không đủ cấu thành tội Trộm cắp tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Á: Khi được bị cáo Cường rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo đã đồng ý cùng M và C đi trộm cắp tài sản.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ M và Trần Văn C với mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo Nguyễn Tiến Á.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Đỗ M, Trần Văn C và Nguyễn Tiến Á phạm tội 2 lần trở lên, thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ, quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bố các bị cáo là người có công với cách mạng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết trên để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Mặt khác, Hội đồng xét xử thấy cũng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cần khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự, cũng như phù hợp với ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Trong vụ án Chị Trần Thị L (chị gái của bị cáo C) không biết bị cáo C sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 73N5- 1793 của chị làm phương tiện trộm cắp nên không phạm tội; bà Châu Thị P (vợ của bị cáo M) không biết bị cáo Mười sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 73N4- 7050 của gia đình bà làm phương tiện trộm cắp nên không phạm tội; ông Nguyễn Văn B cho Nguyễn Đỗ M mượn xe kéo tự chế, nhưng ông không biết bị cáo M sử dụng xe kéo tự chế của gia đình ông làm phương tiện trộm cắp nên không phạm tội.

Hoàng Minh Q là người giúp sức cho Nguyễn Đỗ M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 18/9/2021 của Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình. Tuy nhiên, do giá trị tài sản của lần trộm cắp không đủ cấu thành tội Trộm cắp tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với vụ trộm cắp tài sản ngày 23/9/2021 Hoàng Minh Q có nhận số tiền 200.000 đồng của Trần Văn C cho Q uống nước, sau đó C nhờ Q lấy trộm mô tô nhưng Q không đồng ý và không biết việc C trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ và trả lại cho các bị hại theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số vật chứng còn lại gồm: 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius biển kiểm soát 73N4- 7050; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius biển kiểm soát 73N5- 1739 và 01 xe kéo tự chế. Các vật chứng này được xử lý như sau:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 73N4- 1739 nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius; tại phiên tòa chị Trần Thị L vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra chị Trần Thị L trình bày: Chiếc xe là tài sản của chị cho Trần Văn C mượn để đi lại, việc C dùng chiếc xe này để làm phương tiện trộm cắp chị hoàn toàn không biết. Nay cơ quan Điều tra đã thu giữ chị đề nghị cho chị được nhận lại chiếc xe để chị làm phương tiện phục vụ cuộc sống.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 73N4- 7050 nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Châu Thị P trình bày: Chiếc xe mô tô là tài sản của gia đình bà, việc Nguyễn Đỗ M dùng chiếc xe này để làm phương tiện trộm cắp bà hoàn toàn không biết. Nay cơ quan Điều tra đã thu giữ, bà đề nghị cho bà được nhận lại chiếc xe mô tô để bà làm phương tiện phục vụ cuộc sống.

Đối với xe kéo tự chế của ông Nguyễn Văn B: Tại phiên tòa ông B vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra ông B trình bày: Chiếc xe là tài sản của gia đình ông, ông cho Nguyễn Đỗ M mượn để sử dụng, việc M dùng chiếc xe này để làm phương tiện trộm cắp ông hoàn toàn không biết, nay cơ quan Điều tra đã thu giữ, ông đề nghị cho ông được nhận lại chiếc xe kéo tự chế để ông làm phương tiện phục vụ cuộc sống.

Qua trình bày của bà P, chị L và ông B, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Võ Phước D và đại diện Công ty Cổ phần điện gió B&T Quảng Bình (anh Trịnh Ngọc Anh) đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 173 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đỗ M, Trần Văn C và Nguyễn Tiến Á phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ M 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Á 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của các bị cáo mỗi tháng 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) thực hiện hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước. Thời hạn cải tạo không giam giữ và thực hiện khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo Nguyễn Đỗ M, Trần Văn C và Nguyễn Tiến Á cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; trả lại cho chị Trần Thị L01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius. biển kiểm soát 73N5- 1739; trả lại cho bà Châu Thị P 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen; loại xe Sirius. biển kiểm soát 73N4- 7050; trả lại cho ông Nguyễn Văn B 01 xe kéo tự chế dài 2,7m, rộng 0,7m, cao 77cm.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2022 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử bị cáo Nguyễn Đỗ M, Trần Văn C và Nguyễn Tiến Á mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/5/2022); bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THA h. Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

